TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 20 – 4 – 2020
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Tây

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đông Hà

Bà Nguyễn Thị Tua

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phương Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Mỹ Phương, là Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST–HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Sơn Thị T, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: ấp 05, xã V, huyện T, tỉnh H (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Phan Hoàng K, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: ấp 05, xã V, huyện T, tỉnh H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Sơn Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Sau khi chị Sơn Thị T và anh Phan Hoàng K tổ

chức lễ cưới đến ngày 09/01/2009 anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh H, hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, cho đến tháng 11/2018, khi chị Sơn Thị T và anh Phan Hoàng K đang làm thuê và ở trọ tại thành phố Hồ Chí Minh thì xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã là do anh Phan Hoàng K đánh đập và có lời lẽ xúc phạm chị Sơn Thị T, làm cho cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị Sơn Thị T và anh Phan Hoàng K đã ly thân từ đó nay. Chị Sơn Thị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án cho được ly hôn với anh Phan Hoàng K.

Về con chung: Chị Sơn Thị T và anh Phan Hoàng K có 01 người con tên Phan Thị Minh T (Giới tính: Nữ), sinh ngày 27/7/2008, hiện đang sống với anh Phan Hoàng K. Sau khi ly hôn chị Sơn Thị T đồng ý để anh Phan Hoàng K được tiếp tục nuôi dưỡng Phan Thị Minh T.

Về tài sản chung: Chị Sơn Thị T khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Sơn Thị T khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Phan Hoàng K có lời khai trình bày:

Anh Phan Hoàng K thống nhất lời trình bày của chị Sơn Thị T về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Chị Sơn Thị T yêu cầu ly hôn thì anh Phan Hoàng K không đồng ý vì còn thương vợ và yêu cầu được đoàn tụ; về con chung anh Phan Hoàng K yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng Phan Thị Minh T nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn và không yêu cầu cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Sơn Thị T được ly hôn với bị đơn anh Phan Hoàng K. Về con chung anh Phan Hoàng K được tiếp tục nuôi dưỡng Phan Thị Minh T. Về

yêu cầu cấp dưỡng anh Phan Hoàng Knh chưa yêu cầu chị Sơn Thị T cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung chị Sơn Thị T và anh Phan Hoàng K khai không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn", căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của chị Sơn Thị T, anh Phan Hoàng K tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định chị Sơn Thị T và anh Phan Hoàng K có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh H nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị Sơn Thị T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống từ khi kết hôn cho đến tháng 11/2018 thì anh chị xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là anh Phan Hoàng K có hành vi bạo lực gia đình, anh chị thường xuyên cự cải và không chung sống với nhau, trong thời gian ly thân anh Phan Hoàng K đã nhiều lần hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị Sơn Thị T không đồng ý. Tại phiên tòa, chị Sơn Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Phan Hoàng K. Từ đó cho thấy, nguyên nhân mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của vợ chồng anh Phan Hoàng K và chị Sơn Thị T là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xét thấy, việc yêu cầu ly hôn của chị Sơn Thị T là hoàn toàn có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Sơn Thị T và anh Phan Hoàng K có 01 người con chung, tên Phan Thị Minh T (Giới tính: Nữ), sinh ngày 27/7/2008, hiện đang sống chung với anh Phan Hoàng K. Chị Sơn Thị T và anh Phan Hoàng K cùng thống nhất để anh Phan Hoàng K tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của Phan Thị Minh T nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Anh Phan Hoàng K chưa yêu cầu chị Sơn Thị T cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Chị Sơn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Sơn Thị T và anh Phan Hoàng K đều khai nhận không có và không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Sơn Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Thị T được ly hôn với anh Phan Hoàng K.

2. Về con chung: Anh Phan Hoàng K được tiếp tục nuôi dưỡng Phan Thị Minh T (Giới tính: Nữ), sinh ngày 27/7/2008. Anh Phan Hoàng K chưa yêu cầu chị Sơn Thị T cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét. Chị Sơn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Sơn Thị T và anh Phan Hoàng K đều được thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Sơn Thị T và anh Phan Hoàng K khai không có nên không xem xét.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Sơn Thị T phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai

thu số 0000841, ngày 16 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lư Trường Tây

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THA dân sự huyện Vị Thủy;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ.